**LogRecord**

Các lớp LogRecord bọc lấy các thông điệp ghi vào một Logger . Có thể ghi một LogRecord trực tiếp vào một Logger , hoặc để Logger bọc những gì được ghi lại trong một LogRecord.

Khi một LogRecord được truyền đến, hoặc được tạo ra trong nội bộ của Logger , nó có thể được truyền đến một Filter (nếu một Filter được thiết lập).

Các LogRecord chứa các phương thức getter sau:

getLevel ()

getLoggerName ()

getMessage ()

getMillis ()

getParameters ()

getResourceBundle ()

getResourceBundleName ()

getSequenceNumber ()

getSourceClassName ()

getSourceMethodName ()

getThreadID ()

getThrown ()

Mỗi phương thức getter có một phương thức setter tương ứng quá, nhưng trừ khi tự tạo LogRecord cho riêng mình, ta sẽ không cần các phương thức setter. Dưới đây là giải thích ngắn gọn về các phương thức getter.

getLevel(): trả về Level của các thông điệp.

getLoggerName(): trả về tên của Logger.

getMessage(): trả về thông điệp.

getMillis() : trả về thời gian mili-giây mà thông điệp được ghi lại.

getParameters() : trả về danh sách cách tham số được chèn vào LogRecord.

getResourceBundle() : trả về ResourceBundle (nếu có) được sử dụng để khoanh vùng thông điệp.

getResourceBundleName(): trả về  tên của ResourceBundle (nếu có).

getSequenceNumber(): trả về một số chuỗi tạo ra trong LogRecord constructor khi LogRecord được tạo ra.

getSourceClassName(): trả về tên lớp của class mà LogRecord đại diện.

getSourceMethodName() trả về tên lớp của phương thức mà LogRecord đại diện.

getThreadID(): trả về ID của thread ghi thông điệp .

getThrown() phương thức trả về Throwable rằng đã đánh dấu ném khi ghi các thông điệp được đại diện bởi LogRecord .